

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ST  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 09 /2019/HSST  
ngày 20 tháng 11 năm 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ST, TỈNH QUẢNG NGÃI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lâm Thị Ánh Tuyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Huy Đồi.
2. Ông Võ Duy Lâm

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Tống Thanh Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi;

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ST tham gia phiên tòa:*** Ông Đồng Việt Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn T** – sinh ngày 15 tháng 7 năm 1993, tại xã SD, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; trú tại: Thôn Gò Lả, xã SD, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Đinh Văn R và bà Đinh Thị D (chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2019; bị cáo đang giam và hiện có mặt tại phiên tòa.

***- Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Phạm Thị Hà C – Trợ giúp viên pháp lý – Thuộc Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi – địa chỉ: 108 Phan Đình Phùng, Tp Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt tại phiên tòa

***- Người bị hại:*** Ông Đinh Văn C – sinh năm: 1950; trú tại: Thôn Gò Lả, xã SD, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt tại phiên tòa.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:***

- + Anh Đinh Văn C1, sinh năm: 1985;
- + Chị Đinh Thị N, sinh năm: 1993;

Cùng có địa chỉ: Thôn Gò Lả, xã SD, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; Cả hai đều có mặt tại phiên tòa.

- *Người phiên dịch:* Bà Đinh Thị Hà T, sinh năm: 1984; địa chỉ: Thôn Huy Măng, xã SD, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 01/9/2019 Đinh Văn T đến chơi và uống rượu tại nhà anh Đinh Văn C1, tham gia uống rượu có ông Đinh Văn C, Đinh Thị N, Đinh Văn B và chị Đinh Thị L. Trong lúc nhậu ông Chiêm nói với Đinh Văn T “*đồ con ma*” (theo người địa phương thì câu nói này có ý xúc phạm) nên T đã cầm chén đứng dậy đập xuống nền nhà nên chị Đinh Thị N (con ruột của ông Chiêm) đứng dậy nói với T “*mày vô đây tao tiếp mày đằng hoàng sao mày lại làm vậy*” thì T nói “*mày là con gái nên tao không đánh nếu mày là con trai như thằng Chuốt thì tao đánh mày*”. Lúc này, Đinh Văn C1 nghe vậy dùng tay đánh vào mặt T một cái, sau đó T và C1 vật nhau xuống sàn nhà nhưng được mọi người can ngăn, sau đó T bỏ về đến nhà anh Đinh Văn P cùng thôn nhậu tiếp.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T quay lại, đi đến nhà ông C và anh C1, khi đi ngang qua bể nước sạch, T dùng gạch, đá đập vào bể nước và nhặt đá, gạch ném vào nhà ông C gọi ông C dậy để đánh nhau. Vừa ném đá, gạch T vừa mở cửa xông vào nhà dùng tay phải đâm một cái vào vùng mắt, lôi ông C ra ngoài đánh hai cái vào ngực ông C rồi bỏ đi. Lúc này, ông C bức tức vào nhà lấy 01 cây rựa đi theo đuổi đánh T thấy ông C đuổi theo, T dừng lại, dùng tay phải nhặt gạch (loại gạch nung 06 lỗ, có cạnh, thường dùng xây nhà), T quay người lại ném viên gạch hướng từ trên xuống nhằm vào người ông C đang đi tới. T ném 03 (ba) lần, hai lần đầu không trúng, lần thứ ba, viên gạch có kích thước (16 x 10 x 06) cm trúng vào vùng trán trái của ông C làm ông C bất tỉnh tại chỗ. Ông C sau đó được người nhà phát hiện và đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện ST.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 186/TgT, ngày 27/9/2019, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận tỷ lệ thương tật của ông Đinh Văn C như sau: Tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải 25%; nứt sọ trán trái đường nứt #5cm 7,21%; 01 sẹo vùng trán trái 0,67%. Tổng cộng 32,88%. Làm tròn số 33%. Tổn thương phù hợp vật tày có cạnh gây thương tích.

Tại bản cáo trạng số 467/CT-VKS-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố Đinh Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ST trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Văn T về tội “Cố ý gây thương tích”; Tuy nhiên quá trình điều tra, Đinh Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 36 (ba mươi sáu) đến 40 (bốn mươi) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về vật chứng của vụ án, Kiểm sát viên đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) viên gạch loại gạch, màu đỏ, loại 06 lỗ, có cạnh, thường dùng để xây nhà, kích thước (16 x 10 x 6) cm, có nhiều vết bị bể cũ.

Vấn đề dân sự:

Đề nghị HĐXX tuyên buộc Bị cáo Đinh Văn T tiếp tục bồi thường cho bị hại ông Đinh Văn C: 10.189.000đ (*mười triệu một trăm tám mươi chín nghìn đồng*) tiền chi phí khám chữa thương tích cho ông Đinh Văn C.

Tại phiên tòa trợ giúp viên pháp lý bà Phạm Thị Hà C bào chữa cho bị cáo T có quan điểm: Thống nhất như bản cáo trạng, Bị cáo T là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường được một phần khắc phục hậu quả, đồng thời bên bị hại cũng có một phần lỗi do đã xúc phạm bị cáo khi nói “*đồ con ma*”, ông C cầm rựa đuổi theo bị cáo Đinh Văn T. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của BLHS để xử phạt bị cáo Đinh Văn T với mức nhẹ hơn Viện Kiểm sát đã đề nghị và xem xét cho bị cáo được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không bị oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Ý kiến của người bị hại tại phiên tòa:

+ Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX xử lý theo pháp luật.

+ Về trách nhiệm dân sự bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường, cụ thể như sau:

Tiền công lao động bị mất trong thời gian điều trị (từ ngày 02/9/2019 – 12/9/2019) là: 11 ngày x 150.000 đồng/ngày = 1.650.000 đồng (*một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tiền công lao động bị mất do chăm nuôi bị hại của con ruột Đinh Thị N (từ ngày 02/9/2019 – 12/9/2019) là: 11 ngày x 150.000 đồng/ngày = 1.650.000 đồng (*một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tiền thuê xe ô tô chở bị hại xuống điều trị tại Bệnh viện Đa khoa (BVĐK) tỉnh Quảng Ngãi là: 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Tiền thuê xe ôm chở người nhà đi mua đồ dùng cá nhân cho bị hại là 154.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tiền thuê xe ô tô chở bị hại từ BVĐK tỉnh Quảng Ngãi về nhà ở xã SD, huyện ST là 1.200.000 đồng (*một triệu hai trăm nghìn đồng*).

Tiền thuê xe ô tô chở bị hại đi giám định tỷ lệ thương tật tại Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi là 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*).

Tiền mua thuốc mem ở đại lý thuốc tây Hồng Vân –Quảng Ngãi để điều trị tại nhà là 2.700.000 đồng (*hai triệu bảy trăm nghìn đồng*).

Tiền khám mắt phục vụ giám định thương tật tại BVĐK tỉnh Quảng Ngãi là 35.000 đồng (*ba mươi lăm nghìn đồng*).

Tiền chụp CLVT sọ não không tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy) tại Bệnh viện tư nhân Phúc Hưng là 800.000 đồng (*tám trăm nghìn đồng*).

Tiền nộp viện phí ban đầu là 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*).

Tổng chi phí là 12.689.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại là 2.500.000 đồng.

Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền là 10.189.000 đồng (*mười triệu một trăm tám chín nghìn đồng*). Ngoài ra bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

Bị cáo Đinh Văn T chấp nhận bồi thường tiền là 10.189.000 đồng (*mười triệu một trăm tám chín nghìn đồng*)

Lời nói sau cùng của bị cáo Thiệp là: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ST, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn T:*

Do có mâu thuẫn từ trước với anh Đinh Văn C1, ông Đinh Văn C tại nhà anh C1 trong lúc uống rượu. Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 01/9/2019 Bị cáo Đinh Văn T đi từ nhà anh Đinh Văn P đến nhà ông C khi đi ngang qua bể nước sạch gần nhà ông C, bị cáo đã nhặt gạch, đá đập vào bể nước sạch, vừa đập bị cáo vừa quan sát nhà ông C và nhà anh C. Sau đó bị cáo T vừa ném đá, gạch vào nhà ông C vừa gọi ông C dậy để đánh nhau và mở cửa xông vào nhà ông C dùng tay đánh một cái vào mặt, lôi ông C ra ngoài và đánh hai cái vào ngực ông C rồi ra về. Sau khi bị T đánh, ông C bức xúc nên đã dùng rựa đuổi theo để đánh lại T. T vừa đi vừa nhặt gạch ném vào người ông Đinh Văn C, bị cáo nhặt gạch (loại gạch 6 lỗ) ném liên tiếp ba lần nhưng đến lần thứ ba thì trúng vào đầu phần trán phía bên trái của ông C, làm đầu của ông C chảy rất nhiều máu và ngất tại chỗ. Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 186/TgT, ngày 27/9/2019, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận tỷ lệ thương tật của ông Đinh Văn C như sau: Tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải 25%; nứt sọ trán trái đường nứt #5cm 7,21%; 01 sẹo vùng trán trái 0,67%. Tổng cộng 32,88%. Làm tròn số 33%. Tổn thương phù hợp vật tày có cạnh gây thương tích

Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Đinh Văn T gây ra cho bị hại ông Đinh Văn C cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện ST truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo không kiềm được sự nóng nảy, quyết ăn thua đủ với bị hại Đinh Văn C nên dùng hung khí nguy hiểm (*gạch loại sáu lỗ dùng để làm nhà có cạnh bén*) gây thương tích cho bị hại nên áp dụng tiêu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP ngày 07/4/2003 và tiêu mục 3.1 mục 3 Phần I Nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Thương tích mà bị cáo gây ra cho bị hại Đinh Văn C là 33%, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 186/TgT ngày 27/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi, phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa nên đủ cơ sở định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được sức khỏe, tính mạng của con người luôn được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo vẫn bất chấp để thực hiện hành vi xâm phạm trực tiếp gây tổn hại sức khỏe của bị hại Đinh Văn C. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý.

Mặt khác, Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, không những gây tổn hại đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, không chấp hành pháp luật nên Hội đồng xét xử cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhìn nhận lại lỗi lầm của mình đồng thời nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

*Về tình tiết tăng nặng:* không có.

*Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra, cùng như tại phiên tòa ngày hôm nay, xét thấy bị cáo Đinh Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo cũng đã khắc phục một phần hậu quả bằng việc chi trả chi phí khám chữa bệnh cho bị hại là 2.500.000 đồng (*hai triệu năm trăm ngàn đồng*). Bản thân bị cáo trước khi phạm tội cũng có thời gian phục vụ trong quân đội, hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương. Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] *Về ý kiến đề nghị của kiểm sát viên và người bào chữa, người bị hại:*

Về quan điểm truy tố, tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng như trên của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về phía người bào chữa, các quan điểm thống nhất với đại diện Viện kiểm sát HĐXX chấp nhận, riêng quan điểm về tình tiết do lỗi của người bị hại là không đủ căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại ông Đinh Văn C yêu cầu bị cáo Đinh Văn T tiếp tục bồi thường chi phí khám chữa bệnh, điều trị do hành vi của bị cáo gây ra là 10.189.000 đồng (*mười triệu một trăm tám mươi chín nghìn đồng*), ngoài ra không có yêu cầu gì thêm. Bị cáo chấp nhận yêu cầu ông Đinh Văn C nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 584, 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên có cơ sở chấp nhận.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

01 (một) viên gạch loại gạch, màu đỏ, loại 06 lỗ, có cạnh, thường dùng để xây nhà, kích thước (16 x 10 x 6) cm, có nhiều vết bị bể cũ. Hội đồng xét xử, xét thấy

đây là công cụ do bị cáo dùng để phạm tội, hiện nay không còn sử dụng được nên Hội đồng xét xử cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí:

Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: bị cáo Đinh Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2019.

Về bồi thường trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: Buộc bị cáo Đinh Văn T tiếp tục bồi thường cho bị hại Đinh Văn C tổng số tiền là 10.189.000 đồng (mười triệu một trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu và tiêu hủy vật chứng có đặc điểm sau: 01 (một) viên gạch loại gạch, màu đỏ, loại 06 lỗ, có kích thước (16 x 10 x 6) cm, có nhiều vết bị bể cũ theo biên bản giao, nhận ngày 12/11/2019 giữa cơ quan CSĐT công an huyện ST và Chi cục THADS huyện ST.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Văn T.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền,*

*hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/11/2019).

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND h ST;
- Công an h ST;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS h ST;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người TGTT;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký)**  
**Lâm Thị Ánh Tuyết**

